

Số: /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 264/TTr-SXD ngày 23 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành; 12 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 13 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Xây dựng xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, *trước ngày 31/7/2026*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa					
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (1.004239)	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Sở Xây dựng phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (một phần) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Phí thẩm định: 11.000.000 đồng/lần	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều

2	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (1.003570)	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (một phần) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i>.	Phí thẩm định: 14.000.000 đồng/lần	của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
3	Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);	Bằng 20% mức thu của thủ tục Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và thủ tục Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp	

	tiện thủy nước ngoài (1.004137)	định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	- Nộp trực tuyến (một phần) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i> .	giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tương ứng.	
4	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa (1.115947)	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì gửi báo cáo kết quả thẩm định và 01 (một) bộ hồ sơ về Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i> .	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

		cáo thẩm định của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Sở Xây dựng, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với việc xây dựng cảng thủy nội địa. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng ban hành văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có			
--	--	--	--	--	--

		văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.			
5	Công bố mở cảng thủy nội địa. (1.115948)	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định

		Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài hoặc bến thủy nội địa công bố thành cảng thủy nội địa: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa.	- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).		về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
6	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (1.115949)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13;

			(số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</i>		- Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
THU TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
7	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy Ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định công bố mở.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Phí Thẩm tra, thẩm định công bố mở bến thủy nội địa: 100.000 đồng/lần (bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản

	trình, dự án và bến dân sinh (1.115950)		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</i>	bên dân sinh không phải nộp phí này).	lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
--	---	--	---	---------------------------------------	---

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung 04 TTHC tại Quyết định 1366/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa; 01 TTHC tại Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Xây dựng và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; 07 TTHC tại Quyết định số 1467/QĐ-VP ngày 14/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi; bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa						
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa	- Luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương; + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13;	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện;

	quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương (1.009459)	định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố.	Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).		- Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
2	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa (1.009451)	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Tên TTHC; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn thực hiện; - Căn cứ pháp lý.

3	<i>Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa (1.009463)</i>	<i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Tên TTHC; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn thực hiện; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý
4	<i>Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa (1.009465)</i>	<i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Tên TTHC; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn thực hiện; - Kết quả TTHC; - Căn cứ pháp lý

			Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).			
5	<i>Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng (1.000344)</i>	<i>Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Nghị định số 123/2026/NĐ-CP ngày 04/4/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật giao thông đường thủy nội địa và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật giao thông đường thủy nội địa.	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn thực hiện; - Căn cứ pháp lý.
6	<i>Công bố đóng luồng đường thủy nội địa chuyên dùng khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng (1.009460)</i>	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết;

			https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả.	kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết; - Căn cứ pháp lý.
7	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa (1.009442)	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết;

			- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).		<i>dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</i>	- Đối tượng thực hiện; - Cơ quan thực hiện; - Kết quả TTHC; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
8	Công bố mở khu neo đậu (1.009449)	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Kết quả TTHC; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

					<i>nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</i>	
9	<i>Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu</i> (1.009448)	<i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

					<i>dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</i>	
10	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (1.009464)	<i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn thực hiện; - Cơ quan thực hiện; - Căn cứ pháp lý.

					<i>của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</i>	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
11	<i>Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (1.009452)</i>	<i>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời.</i> <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.</i> <i>- Bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển:</i>	<i>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;</i> <i>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</i> <i>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</i>	Không	<i>- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13;</i> <i>- Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</i>	<i>- Tên TTHC;</i> <i>- Trình tự thực hiện;</i> <i>- Cách thức thực hiện;</i> <i>- Thành phần hồ sơ;</i> <i>- Thời hạn giải quyết;</i> <i>- Cơ quan thực hiện;</i> <i>- Kết quả TTHC;</i> <i>- Căn cứ pháp lý.</i>

		Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư	không phụ thuộc vào địa giới hành chính).			
12	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh (1.009453)	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	- Tên TTHC; - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Kết quả của việc thực hiện; - Căn cứ pháp lý.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 06 TTHC tại Quyết định 1366/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa; 04 TTHC tại Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Xây dựng và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; 03 TTHC tại Quyết định số 1467/QĐ-VP ngày 14/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.009443.000.00.00.H56	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
2	1.009444.000.00.00.H56	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	
3	1.004242.000.00.00.H56	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	
4	1.009458.000.00.00.H56	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
5	1.009461.000.00.00.H56	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	
6	1.009462.000.00.00.H56	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	
7	1.009456.000.00.00.H56	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	
8	1.009446.000.00.00.H56	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	
9	1.009447.000.00.00.H56	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	
10	1.009450.000.00.00.H56	Công bố đóng khu neo đậu	

	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
11	1.003658.000.00.00.H56	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
12	1.009455.000.00.00.H56	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	
13	1.009454.000.00.00.H56	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	